| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẢNG TRẠCH**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ | *Quảng Trạch, ngày 14 tháng 8 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023, giữa: Chị Hoàng Minh N, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và anh Phạm Văn L, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 và Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Minh N và anh Phạm Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Hoàng Minh N và anh Phạm Văn L khai quá trình chung sống của vợ chồng có một con là Phạm Khánh V, sinh ngày 25/3/2019.

Sau khi ly hôn chị N và anh L thống nhất giao cho chị N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Khánh V. Anh L không phải

đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh L thống nhất vợ chồng tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Minh N thống nhất chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn để nộp vào ngân sách Nhà nước nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* mà chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0002305 ngày 04/7/2023. Trả lại cho nguyên đơn chị Hoàng Minh N số tiền 150.000 đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND phường P;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Trần Anh Tuấn**